

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 15 - 9 - 2021
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia
đình (H - T)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hiếu

2. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2021/QĐST - HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(chị H vắng mặt có lý do; anh T vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:**

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn T đến với nhau là tự nguyện, có tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 08/10/2020. Do trước khi kết hôn cùng nhau chị và anh T đều đã có gia đình nhưng không có hạnh phúc. Hiện tại bản thân chị phải chăm sóc, nuôi dưỡng hai con riêng những tưởng cuộc hôn nhân này sẽ mang đến hạnh phúc cho nhau. Tuy nhiên sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn và từ tháng 3/2021 cho đến nay vợ chồng không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không chí thú làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, gia trưởng. Ngoài ra chị còn phát hiện anh T có quan hệ bất chính với người đã có gia đình. Khi chị có thai anh T không có trách nhiệm, khi bị xảy thai anh T cũng không quan tâm gì đến chị. Sau khi chị gửi đơn ly hôn đến Tòa án thì anh T thường xuyên gọi điện đe dọa, khủng bố tinh thần không cho chị làm ăn và có cuộc sống yên ổn. Vì cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, hôn nhân không thể hàn gắn, không đạt được mục đích vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn T.

Về con chung, tài sản chung: Chị và anh T kết hôn trong thời gian ngắn nên không có con chung, tài sản chung hay vay nợ ai và cho ai vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại biên bản lấy lời khai anh Hoàng Văn T trình bày:** Anh đã nhận được thông báo, giấy triệu tập của Tòa án nhưng anh không đến Tòa án làm việc do anh còn phải đi làm. Tòa án tiến hành tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh thì anh nhận nhưng không ký biên bản nhận các văn bản tố tụng.

Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị H tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 08/10/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chỉ là những điều nhỏ nhất trong cuộc sống. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn và mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng anh không đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, không có biện pháp để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ chung sống cùng nhau.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh và chị H không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung.

*** Biên bản xác minh tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình:**

Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1990 có đăng ký thường trú tại thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. Hiện anh T đang sinh sống, làm việc tại địa phương còn vợ anh T (chị H) không sinh sống cùng anh ở đây.

Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ; Vợ chồng anh T, chị H không có con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là gì địa phương không nắm bắt được do vợ chồng sống với nhau tại xã Đ sau khi kết hôn nhưng thời gian khoảng tháng 3/2021 trở lại đây thì anh T về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại Đ. Đối với tài sản của vợ chồng anh chị, địa phương không nắm được cụ thể như thế nào.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho người bị kiện. Nguyên đơn, bị đơn về cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T đã không thể hàn gắn, chị H kiên quyết xin ly hôn anh T, tuy anh T mong muốn đoàn tụ vợ chồng nhưng anh không có đề nghị Tòa án hòa giải cũng như không có biện pháp gì để hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Mặt khác hiện tại anh T đang sinh sống cùng với bố mẹ anh tại xã Đ còn chị H thì sinh sống cùng gia đình chị tại xã Đ từ tháng 4/2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ hôn nhân giữa anh T, chị H đã không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị H, xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

+ Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị H, anh Hoàng Văn T không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung vì vậy không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị H, anh T là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T sinh sống và nơi cư trú tại thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình do đó chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Hoàng Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, chị Vũ Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 08/10/2020 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, theo anh T thì vợ chồng chỉ có một vài mâu thuẫn nhỏ nhặt, mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng không có biện pháp, phương pháp đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên chị H cho rằng vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, anh T không tu trí làm ăn, chơi bời, gia trưởng đánh chị và con riêng của chị, không có trách nhiệm gì với gia đình. Ngoài ra theo chị anh T còn có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác. Hiện tại cả hai anh chị không chung sống cùng nhau, anh T thì ở nhà bố mẹ anh tại xã Đ còn chị H hiện đang ở nhà chị cùng gia đình chị tại xã Đ từ tháng 4/2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Như vậy có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh T có mâu thuẫn và anh chị không thể hàn gắn, thực tế anh chị không còn chung sống cùng nhau mỗi người ở một nơi, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H, xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T đều trình bày anh, chị không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung vì vậy không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển 300.000đ chị Vũ Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002182 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 12/7/2021 sang thi hành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H, anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã Đ, Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Lợi

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hiếu

Phan Thị Hạnh Mỹ

Vũ Văn Lợi